

Quyền sở hữu trí tuệ - quyền tác giả trước sự bùng nổ của trí tuệ nhân tạo được nhìn nhận như thế nào?

08:15 27/08/2025

Câu hỏi đặt ra là tác phẩm do trí tuệ nhân tạo (AI) tạo ra có được bảo hộ quyền tác giả hay không, và nếu có thì ai sẽ là chủ thể của quyền này. Điều này đặt ra một loạt các thách thức cho các nhà lập pháp trong việc bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ.

Tại Diễn đàn "Hoàn thiện chính sách tài sản trí tuệ - Động lực cho doanh nghiệp đổi mới sáng tạo" do VCCI tổ chức chiều 26/8, Luật sư Lê Quang Vy - Công ty Luật Global Vietnam Lawyers, Hòa giải viên Trung tâm Hòa giải Việt Nam (VMC) thuộc Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam (VIAC), đã phân tích vấn đề pháp luật về bảo hộ quyền tác giả đối với sản phẩm AI, đồng thời nêu rõ khoảng trống trong hoạt động quản lý và chính sách mà Việt Nam cần tập trung giải quyết.



Luật sư Lê Quang Vy chia sẻ tại diễn đàn. Ảnh TM.

3 trụ cột của quyền sở hữu trí tuệ

Luật sư Lê Quang Vy nêu quan điểm, quyền sở hữu trí tuệ vốn được thiết kế xoay quanh ba trụ cột: quyền tác giả, quyền sở hữu công nghiệp và quyền đối với giống cây trồng.

Trong đó, quyền tác giả gắn trực tiếp với sáng tạo của con người, mang tính vô hình nhưng tạo ra giá trị kinh tế thực. Điểm mấu chốt là luật hiện hành dù đã qua ba lần sửa đổi vào các năm 2009, 2019 và 2022, nhưng vẫn chưa có quy định nào đề cập đến AI hay sản phẩm do AI tạo ra.

Luật Sở hữu trí tuệ hiện hành xác định chỉ những tác phẩm do tác giả (là con người) trực tiếp sáng tạo, quyền tác giả được phát sinh từ thời điểm tác phẩm được tạo ra và được thể hiện dưới hình thức vật chất cụ thể mới được bảo hộ.

Tác phẩm phát sinh quyền tự động khi hình thành, luật bản quyền thì chỉ bảo hộ dưới một hình thức vật chất nhất định, còn ý tưởng thì không được bảo hộ, Luật sư nhấn mạnh.

Còn về chủ thể quyền tác giả, luật hiện hành cũng chỉ công nhận tác giả là con người cụ thể, là các đồng tác giả hoặc tổ chức giao kết hợp đồng, giao nhiệm vụ cho tác giả thì mới có tư cách là chủ thể quyền tác giả.

Kinh nghiệm thế giới

Trên thế giới, các chuẩn mực cũng chưa thống nhất, ông Vy cho biết. Tại Anh Quốc, luật cho phép bảo hộ tác phẩm do máy tính tạo ra theo yêu cầu của con người, song tác giả ở đây được hiểu là người thiết lập chương trình chứ không phải chính AI. Tuy nhiên, các tác phẩm loại này cũng không phát sinh đầy đủ quyền tác giả như tác phẩm của con người như: quyền được xác định là tác giả khi tác phẩm được sao chép, quyền bảo vệ trọn vẹn sự toàn vẹn tác phẩm, và thời hạn bảo hộ chỉ dừng ở 50 năm kể từ ngày tác phẩm hình thành.



Quyền sở hữu trí tuệ - quyền tác giả trước sự bùng nổ của trí tuệ nhân tạo được nhìn nhận như thế nào? Ảnh minh họa, nguồn internet.

Trong khi đó, pháp luật Hoa Kỳ kiên định chỉ bảo hộ tác phẩm do con người tạo ra. Một phán quyết nổi tiếng tại Tòa án quận Columbia khẳng định, tác phẩm hoàn toàn do AI tạo ra sẽ không làm phát sinh quyền tác giả, phù hợp với hướng dẫn chính thức của Văn phòng Bản quyền Hoa Kỳ. Như vậy, cả Việt Nam và nhiều chuẩn mực quốc tế đều đồng nhất ở điểm sáng tạo phải gắn với yếu tố con người.

Liệu AI có được công nhận là tác giả?

Từ thực tiễn này, Luật sư Lê Quang Vy đặt ra 4 vấn đề pháp lý cốt lõi. Trước hết là câu hỏi liệu AI có thể được công nhận là tác giả hay không. Kế đến, nếu không công nhận, vai trò và quyền lợi của những chủ thể tham gia quá trình sáng tạo như lập trình viên, người quản trị hay người ra lệnh cho AI cần được xác định thế nào.

Thứ ba là vấn đề về tính nguyên gốc, nghĩa ra tác phẩm do AI tạo ra hầu như từ những dữ liệu có sẵn, vậy có được xem là mang tính sáng tạo độc lập hay không và có được xem là bản gốc không?. Và sau cùng là trách nhiệm pháp lý: ai sẽ chịu trách nhiệm nếu tác phẩm đó vi phạm bản quyền hoặc sử dụng dữ liệu trái phép.

Để minh họa, ông Vy dẫn chứng vụ kiện đình đám giữa The New York Times và OpenAI/Microsoft. Tờ báo cáo buộc hàng triệu bài viết có bản quyền của họ đã

bị sử dụng để huấn luyện mô hình ngôn ngữ mà không có sự đồng ý, thậm chí một số nội dung AI tạo ra gần như trùng khớp với bản gốc hoặc sai lệch thông tin.

Phía OpenAI và Microsoft phản biện rằng các dữ liệu này là công khai, không cần đăng nhập, không phải trả phí, và nội dung sao chép đã được biến đổi để hình thành sản phẩm mới chứ không phải tái bản. Họ còn cho rằng họ được quyền “sử dụng ngoại lệ hợp lý” theo luật bản quyền Mỹ. Tương tự, Điều 25 của Luật Sở hữu trí tuệ Việt Nam cũng cho phép một số ngoại lệ như sử dụng tác phẩm cho nghiên cứu, giảng dạy, bình luận hay báo chí, miễn là không gây ảnh hưởng tiêu cực đến tác phẩm gốc. Dù vụ kiện hiện chưa có phán quyết, đây vẫn được coi là điển hình sẽ tác động mạnh đến việc định hình chính sách pháp lý trong lĩnh vực AI và quyền tác giả, Luật sư Lê Quang Vy đánh giá.



Quyền sở hữu trí tuệ - quyền tác giả trước sự bùng nổ của trí tuệ nhân tạo được nhìn nhận như thế nào? Ảnh minh họa, nguồn internet.

Chuyên gia pháp lý cũng lưu ý rằng báo chí là lĩnh vực chịu tác động trực tiếp. AI có thể dễ dàng tạo ra hoặc vay mượn nội dung báo chí, trong khi sản phẩm báo chí truyền thống phải trải qua cả một quy trình nghiêm ngặt từ biên tập đến sản xuất. Vấn đề quyền tác giả đối với nội dung báo chí sẽ trở thành thách thức lớn trong thời gian tới, đặc biệt khi ranh giới giữa sáng tạo của con người và sản phẩm của AI ngày càng mờ nhạt.

Theo đó, Luật sư Lê Quang Vy đề xuất tập trung vào việc hoàn thiện khung pháp luật. Trước hết, pháp luật cần làm rõ khái niệm tác giả và chủ thể quyền, liệu chúng ta có công nhận AI là chủ thể sáng tạo hay không. Nếu không, thì ai sẽ được công nhận quyền tác giả đối với sản phẩm do AI tạo ra, lập trình viên, người quản trị hay người đặt lệnh; hay phải đặt ra cơ chế đồng tác giả đối với sản phẩm AI.

Bên cạnh đó, nghiên cứu cơ chế chia sẻ quyền lợi giữa các chủ thể tham gia tạo ra sản phẩm AI, tương tự như một bản ghi âm, ghi hình nếu được sử dụng thương mại thì được chia sẻ quyền lợi giữa tác giả hay là người biểu diễn và nhà sản xuất. Đồng thời, cần có quy định rõ cơ chế bảo vệ dữ liệu đầu vào dùng để

huấn luyện mô hình AI, phân định rõ trường hợp nào là xâm phạm, trường hợp nào thuộc ngoại lệ hợp lý.

Việc thiết lập cơ chế truy vết nguồn gốc nội dung, yêu cầu các nền tảng phải lưu vết dữ liệu và cung cấp thông tin khi tranh chấp xảy ra.

Hay việc xây dựng cơ chế đăng ký riêng cho sản phẩm AI như cho phép đăng ký xác lập quyền đối với sản phẩm do AI tạo ra trên cơ sở là phải kê khai trung thực, công khai về sự đóng góp của con người. Sau cùng và quan trọng không kém đó là thiết lập cơ chế trách nhiệm pháp lý, trong đó xác định rõ trách nhiệm pháp lý của chủ sở hữu hệ thống AI, lập trình viên, người khai thác vận hành.

Luật sư Lê Quang Vy cho rằng, đã đến lúc cần có định nghĩa pháp lý về sản phẩm do AI tạo ra. Bên cạnh đó, phải mở rộng cơ chế về chủ thể quyền tác giả. Đồng thời, phải thiết lập cơ chế trách nhiệm pháp lý giữa các bên tham gia vào quá trình lập trình quản trị vận hành, khai thác hệ thống AI.

Theo vietstock.vn